

Bài 3

CUỘC ĐẤU TRANH CỦA GIAI CẤP TƯ SẢN CHỐNG PHONG KIẾN THỜI HẬU KÌ TRUNG ĐẠI Ở CHÂU ÂU (1 tiết)

I - Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

Giúp HS nắm được những kiến thức cơ bản sau :

– Nguyên nhân xuất hiện và nội dung tư tưởng của phong trào Văn hoá Phục hưng.

– Nguyên nhân dẫn tới phong trào Cải cách tôn giáo và những tác động trực tiếp của phong trào này đến xã hội phong kiến châu Âu lúc bấy giờ.

2. Về tư tưởng

Tiếp tục bồi dưỡng cho HS nhận thức về sự phát triển hợp quy luật của xã hội loài người, về vai trò của giai cấp tư sản, đồng thời qua bài này, giúp HS thấy được loài người đang đứng trước một bước ngoặt lớn : sự sụp đổ của chế độ phong kiến – một chế độ xã hội độc đoán, lạc hậu và lỗi thời.

3. Về kĩ năng

Biết cách phân tích cơ cấu giai cấp để chỉ ra mâu thuẫn xã hội, từ đó thấy được nguyên nhân sâu xa cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống phong kiến.

II - Những điều cần lưu ý

– Cần làm cho HS thấy được đây là thời hậu kì trung đại. Ở thời kì này, chế độ phong kiến châu Âu khủng hoảng, chủ nghĩa tư bản đang hình thành và chuẩn bị cho sự thắng thế của nó trên phạm vi toàn thế giới.

– Trước khi nói tới nguyên nhân của phong trào Văn hoá Phục hưng, GV cần khái quát cho HS hiểu được khái niệm "Văn hoá Phục hưng" : đó là sự phục hưng tinh thần của nền văn hoá cổ Hi Lạp và Rô-ma, sáng tạo nền văn hoá mới của giai cấp tư sản.

– Cần nêu lên những thành tựu của nền Văn hoá Phục hưng : sự tiến bộ vượt bậc của khoa học – kĩ thuật, sự phong phú của văn học và sự nở rộ của các tài năng. Có thể kể về một vài thành công của khoa học, văn học, hội hoạ... còn có giá trị cho đến ngày nay.

- Trong phần Cải cách tôn giáo, GV cần giải thích đơn giản lí do vì sao ở châu Âu lại diễn ra các cuộc Cải cách tôn giáo. Thiên Chúa giáo là hệ tư tưởng của phong kiến, là thế lực kinh tế, xã hội và tinh thần, ngăn cản hoạt động của giai cấp tư sản đang lên ; vì vậy, giai cấp tư sản khởi xướng phong trào này nhằm gạt bỏ những chướng ngại làm cản trở sự phát triển của giai cấp tư sản và chế độ tư bản.

- Nhấn mạnh tới các hoạt động của phong trào Cải cách tôn giáo : các tư tưởng cải cách xã hội, tư tưởng nhân văn của thời Văn hoá Phục hưng đã tấn công trực tiếp vào Giáo hội Thiên Chúa và chế độ phong kiến. Hơn nữa, chính nó lại châm ngòi làm bùng nổ các cuộc đấu tranh của quần chúng vốn đầy bất mãn với chế độ phong kiến.

III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

1. Bản đồ thế giới (hoặc bản đồ châu Âu).
2. Tranh ảnh về thời kì Văn hoá Phục hưng.
3. Một số tư liệu nói về những nhân vật lịch sử và danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Phục hưng.

IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

1. Giới thiệu bài mới

Đây là bài có hệ thống kiến thức gắn với bài trước nên GV có thể mở đầu bằng cách nêu qua về thế lực kinh tế của giai cấp tư sản, mâu thuẫn với địa vị xã hội của chính giai cấp đó nên họ đã đấu tranh để giành địa vị xã hội cho tương xứng.

2. Dạy và học bài mới

Mục 1 - Phong trào Văn hóa Phục hưng (thế kỉ XIV - XVII)

Trong mục này, GV cần nêu các ý sau :

- Nguyên nhân dẫn tới phong trào Văn hoá Phục hưng : giai cấp tư sản có thế lực kinh tế nhưng không có địa vị xã hội nên đấu tranh giành địa vị xã hội, mở đầu bằng cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hoá.

- Nội dung của phong trào Văn hoá Phục hưng :

- + Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội
- + Đề cao giá trị con người

Ngoài những nội dung trên, GV có thể mở rộng kiến thức : giới thiệu một số nhân vật lịch sử và danh nhân văn hoá nhằm giúp cho HS thấy được những tấm gương về tinh thần lao động và khả năng độc lập sáng tạo của họ. Ví dụ, nói về nhà thiên văn học Cô-péc-ních : ông đã chứng minh được trung tâm hệ thống hành tinh của chúng ta là Mặt Trời, Trái Đất tự xoay xung quanh trục của nó và xoay xung quanh Mặt Trời. Học thuyết Cô-péc-ních thực sự là cuộc cách mạng.

Bru-nô (người I-ta-li-a) đã phát triển thêm lí thuyết của Cô-péc-ních. Ông cho rằng Mặt Trời không phải là trung tâm của vũ trụ, mà chỉ là một trong vô số thái dương hệ. Sau đó, Ga-li-lê tiếp tục chứng minh được tính khoa học vững chắc của thuyết nhật tâm của Cô-péc-ních.

Mục 2 - Phong trào Cải cách tôn giáo

Giảng mục này, GV cần nêu được ba ý :

– Nguyên nhân của các cuộc Cải cách tôn giáo, đó là :

- + Giáo hội tăng cường bóc lột nhân dân.
- + Giáo hội là lực lượng cản trở sự phát triển của giai cấp tư sản đang lên.

– Nội dung Cải cách tôn giáo của Lu-thơ :

- + Phủ nhận vai trò thống trị của Giáo hội, đòi bãi bỏ những lễ nghi phiền toái.
- + Đòi quay về với giáo lí Ki-tô nguyên thủy.

– Tác động của phong trào Cải cách tôn giáo :

Thúc đẩy, châm ngòi cho các cuộc khởi nghĩa nông dân ; tôn giáo lúc này bị phân hoá làm hai phái :

- + Đạo Tin Lành
- + Ki-tô giáo

Ngoài những nội dung trên, GV có thể mở rộng bằng cách phân tích vai trò của Ki-tô giáo trong xã hội châu Âu, thấy được đó là công cụ thống trị nhân dân về mặt tinh thần ; đồng thời chứng minh cho HS thấy Giáo hội có cuộc sống vật chất như một thế lực phong kiến thực sự nên nó là lực lượng cản trở sự phát triển của giai cấp tư sản đang lên.

Trong giáo lí của mình, Lu-thơ chủ trương "*cứu vớt con người bằng lòng tin*", điều đó có nghĩa là phủ nhận vai trò thống trị của Giáo hội. Bên cạnh tư tưởng đổi mới, GV cũng cần nêu những hạn chế của phong trào Cải cách tôn giáo, đó là giai cấp tư sản vẫn không thể xoá bỏ tôn giáo mà chỉ thay đổi cho phù hợp với "*kích thước*" của nó.

* *Sơ kết bài học* (gợi ý những điểm chính cần khẳng định) :

– Cần khẳng định vai trò của phong trào Văn hoá Phục hưng là lên án nghiêm khắc Giáo hội Thiên Chúa, tấn công vào trật tự xã hội phong kiến và đề cao giá trị chân chính của con người.

– Thực chất của phong trào Văn hoá Phục hưng là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên của giai cấp tư sản với giai cấp phong kiến đã suy tàn, nó có vai trò tích cực trong việc phát động quần chúng chống lại chế độ cũ.

– Các tư tưởng cải cách tôn giáo không tách rời tư tưởng cải cách xã hội và tư tưởng nhân văn của thời Văn hoá Phục hưng. Nó tấn công trực tiếp vào Giáo hội Thiên Chúa và chế độ phong kiến. Hơn nữa, chính nó thường châm ngòi cho các cuộc đấu tranh của quần chúng vốn đầy bất mãn với chế độ phong kiến và làm bùng nổ các cuộc chiến tranh nông dân.

V - Tài liệu tham khảo

(Về chủ nghĩa nhân văn trong phong trào Văn hoá Phục hưng)

"Các tác phẩm văn học – nghệ thuật của thời đại Văn hoá Phục hưng mang nội dung tư tưởng mới là *chủ nghĩa nhân văn*. Chủ nghĩa nhân văn coi con người là trung tâm của vũ trụ, chứ không phải là Thượng đế. Chủ nghĩa nhân văn đòi trả con người về với tự nhiên. Tự nhiên đã trở thành "*khuôn vàng thước ngọc*" của thời Phục hưng. Họ coi trọng con người, yêu mến con người, chăm lo cho con người, tin tưởng ở sức mạnh và quyền sống của con người.

Đi tiên phong trong phong trào Văn hoá Phục hưng là văn hào I-ta-li-a vĩ đại – Đan-tê A-li-ghi-ê-ri (Đante Alighieri, 1265 – 1321). Ông được coi là "người cha của thi ca I-ta-li-a". Tác phẩm tiêu biểu của Đan-tê là *Hài kịch thần thánh* hay *Thần khúc* (Divina comédia). Tác phẩm thi ca này gồm ba phần : *Địa ngục*, *Nơi rửa tội* và *Thiên đường*. Tuy tác phẩm dựa theo quan điểm phong kiến – giáo hội, là một bức tranh tôn giáo hoang đường nhưng trong nội dung của tác phẩm, ta đã thấy biểu hiện những âm điệu hiện thực sâu sắc mới, những đòi hỏi về tình cảm, về tự do cá nhân, sự khao khát những danh tiếng và vinh quang cá nhân, sự say mê nghiên cứu tìm tòi và nhận thức thế giới... là những thứ vượt ra ngoài khuôn khổ phong kiến – giáo hội, là những đòn giáng vào quan điểm hẹp hòi, gò bó của Giáo hội Thiên Chúa. Tính hiện thực kết hợp với óc tưởng tượng mạnh mẽ của Đan-tê đã mang đến tác phẩm của ông một cảm xúc sâu sắc khiến nó trở thành một trong những kiệt tác bất hủ của chủ nghĩa nhân văn ở I-ta-li-a.

Nhà nghệ sĩ lớn nhất của nền Văn hoá Phục hưng I-ta-li-a là Lê-ô-na đơ Vanh-xi (Leonardo da Vinci, 1452 – 1519). Ông không những là một họa sĩ, một nhà điêu

khắc, một kiến trúc sư đại tài, một nhà văn, một nhạc sĩ, đồng thời còn là một nhà toán học, thiên văn học, vật lí học, hoá học, địa chất học, giải phẫu học, kĩ sư cơ khí. Ông đã sử dụng khoa học để hoàn chỉnh các tác phẩm nghệ thuật. Do đó, các tác phẩm nghệ thuật của ông đã đạt tới trình độ hoàn thiện, hoàn mỹ, tiêu biểu nhất là bức tranh La Giô-công-đơ (hay chân dung của Mô-na Li-da).

(Dẫn theo *Những mẩu chuyện lịch sử thế giới*, Tập I, Sđd, tr. 190 - 191).